ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 182 /2025/QĐ-UBND	*Ninh Bình, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP về quản lý chiếu sáng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2026.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 67/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình (cũ) ban hành Quy định quản lý chiếu sáng đô thị; phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

b) Quyết định số 80/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam (cũ) ban hành Quy định quản lý cây xanh đô thị, chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

c) Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định (cũ) ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC, Bộ Tư pháp;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP và các VP, Ban, TT;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP4.

Tudd_VP4_17QĐ.QPPL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Trần Anh Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 182 /2025/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chiếu sáng đô thị tại Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị, bao gồm:

1. Phân công trách nhiệm cho các cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho chính quyền cấp xã về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP.

2. Phân cấp ban hành các văn bản quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường *(sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã)* và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị

1. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Xây dựng là cơ quan quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh; trực tiếp tổ chức quản lý chiếu sáng đô thị trên hệ thống quốc lộ, đường tỉnh, đường cao tốc đô thị và trên các công trình giao thông khác do Sở được giao quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn quản lý, trừ phạm vi quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ, Bộ Xây dựng về quản lý chiếu sáng đô thị; chủ trì soạn thảo các văn bản hướng dẫn về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã lập Kế hoạch về đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị 05 năm và hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

c) Kiểm tra và xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm về việc thực hiện các quy định về chiếu sáng đô thị theo thẩm quyền.

d) Tổng hợp dữ liệu về chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng theo quy định và đột xuất khi cần thiết.

đ) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu (phần mềm) dùng chung về chiếu sáng đô thị trên toàn tỉnh để các địa phương cập nhật, quản lý.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kế hoạch vốn đầu tư công 05 năm và hàng năm để đầu tư phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ trong quản lý hệ thống chiếu sáng đô thị theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Sở Công Thương

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng sạch và tiết kiệm năng lượng trong chiếu sáng đô thị.

b) Theo chức năng, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc kiểm tra, quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý chiếu sáng các công trình văn hóa, lịch sử, tượng đài, đài tưởng niệm, vườn hoa, công viên, chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội, chiếu sáng quảng cáo, trang trí, đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu mỹ quan đô thị.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ban hành các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị theo phân cấp, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân tham gia tổ chức chiếu sáng tại đô thị; quy định về quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn được giao quản lý và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định này, bao gồm quy định về chiếu sáng không gian công cộng trong đô thị, chiếu sáng mặt ngoài các công trình trong đô thị, chiếu sáng khuôn viên của các trụ sở cơ quan quản lý nhà nước, khuôn viên công trình do các tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý và sử dụng ở tại các vị trí quan trọng trong đô thị.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng lập Kế hoạch về đầu tư phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị 05 năm và hàng năm phù hợp với quy hoạch và chương trình phát triển đô thị trên địa bàn.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng đô thị phục vụ công tác quản lý chiếu sáng trên địa bàn theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý chiếu sáng đô thị theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP.

5. Kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.